TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2022/QĐCNTTLH	*Hồng Bàng, ngày 09 tháng 5 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:

Anh NVH, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 23/16 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.

Chị HNH, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 23/16 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 4 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của anh NVH.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh NVH, sinh năm 1984; nơi cư trú: Số 23/16 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.

Chị HNH, sinh năm 1994; nơi cư trú: Số 23/16 A, phường A, quận B, thành phố Hải Phòng.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 21 tháng 4 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh NVH và chị HNH kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường A, quận B, thành phố Hải Phòng ngày 20 tháng 3 năm 2018. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc và có với

nhau hai con chung. Đến đầu năm 2021 anh chị bắt đầu nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do những bất đồng về tính cách, quan điểm sống. Hiện nay vợ chồng sống ly thân, không ai còn quan tâm đến ai. Anh chị đều xác định mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài , mục đích hôn nhân không đạt được nên anh NVH và chị HNH thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Anh chị có 02 con chung là C, sinh ngày 24 tháng 7 năm 2018 và D, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2020. Hai bên thỏa thuận, thống nhất anh NVH là người trực tiếp nuôi dưỡng con D, chị HNH là người trực tiếp nuôi dưỡng con C. Thời hạn nuôi con cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con do hai bên tự thỏa thuận với nhau, không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký , không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- THA Dân sự quận Hồng Bàng;
- UBND phường A, B;
- Chị HNH;
- Anh NVH;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Phương